

Số: **06** /KH-STC

Tuyên Quang, ngày **21** tháng 01 năm 2022

KẾ HOẠCH

Cải cách hành chính của Sở Tài chính tỉnh Tuyên Quang năm 2022

Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030;

Căn cứ Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 02/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030;

Căn cứ Quyết định số 603/QĐ-UBND ngày 30/9/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Đề án đẩy mạnh cải cách hành chính, xây dựng Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;

Thực hiện Kế hoạch 225/KH-UBND ngày 24/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Công tác cải cách hành chính tỉnh Tuyên Quang năm 2022.

Sở Tài chính xây dựng kế hoạch cải cách hành chính năm 2022, nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai toàn diện, đồng bộ, có hiệu quả Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030 của Chính phủ và Đề án đẩy mạnh cải cách hành chính, xây dựng Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030, trong đó chú trọng cải cách thủ tục hành chính, xây dựng chính quyền điện tử hướng tới chính quyền số, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công, góp phần nâng cao Chỉ số cải cách hành chính, Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ cơ quan hành chính nhà nước tỉnh Tuyên Quang, góp phần cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh năm 2022.

- Tiếp tục xây dựng nền hành chính dân chủ, chuyên nghiệp, hiện đại, tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, có năng lực kiến tạo phát triển, liêm chính, phục vụ nhân dân, vì lợi ích của người dân, doanh nghiệp; lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm; lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp là thước đo đánh giá chất lượng phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước.

- Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số được vận hành dựa trên dữ liệu và công nghệ số để có khả năng cung cấp dịch vụ chất lượng cao, sử dụng nguồn nhân lực tối ưu, huy động sự tham gia của cả hệ thống chính trị, giải quyết hiệu quả những nhiệm vụ đột phá, lĩnh vực trọng tâm để thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển, giữ vững quốc phòng - an ninh của tỉnh trong giai đoạn 2021 - 2030.

2. Yêu cầu

- Các phòng chuyên môn nghiệp vụ và tương đương thuộc Sở tiếp tục xác định cải cách hành chính là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên trên cơ sở tình hình thực tế để triển khai thực hiện gắn với các chỉ tiêu, nhiệm vụ kế hoạch phát triển của cơ quan.

- Xác định rõ trách nhiệm của Trưởng các phòng chuyên môn, nghiệp vụ và tương đương thuộc Sở trong việc triển khai, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ đẩy mạnh công tác cải cách hành chính.

- Chủ động nghiên cứu, có những sáng kiến, giải pháp, cách làm mới để nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác cải cách hành chính của Sở Tài chính.

II. MỤC TIÊU

- 100% văn bản quy phạm pháp luật được ban hành đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, thống nhất và khả thi.

- Tiếp tục duy trì 100% thủ tục hành chính, hồ sơ thủ tục hành chính được tiếp nhận và giải quyết theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của cơ quan trên Hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh, Cổng dịch vụ công; 100% thủ tục hành chính được công khai đồng thời cả 2 hình thức (Niêm yết và điện tử); thực hiện công khai kết quả đánh giá việc giải quyết thủ tục hành chính.

- Phấn đấu tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính giải quyết trực tuyến trên tổng số hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính của Sở đạt từ 30% trở lên; tối thiểu 70% thủ tục hành chính đáp ứng yêu cầu được triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4; tích hợp 50% các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 của Sở với Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- Mức độ hài lòng của người dân và tổ chức về giải quyết thủ tục hành chính đạt 90% trở lên.

- Tiếp tục thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy của Sở tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả gắn với tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức.

- Nâng cao trách nhiệm và đạo đức công vụ, siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong thực thi công vụ; nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức đáp ứng yêu cầu vị trí việc làm.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Cải cách thể chế

- Ban hành văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo theo đúng phân cấp, đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục và đảm bảo chất lượng theo quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

- Thường xuyên thực hiện kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND tỉnh ban hành theo đúng quy định; kịp thời phát hiện, xử lý hoặc đề nghị cơ quan, người có thẩm quyền xử lý các văn bản có nội dung không đúng quy định của pháp luật, mâu thuẫn, chòng chéo, hết hiệu lực, thiếu đồng bộ hoặc không còn phù hợp với tình hình thực tế và hệ thống pháp luật hiện hành.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật và phổ biến, giáo dục pháp luật. Công khai, minh bạch đầy đủ, chính xác, kịp thời 100% văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND các cấp ban hành lên Trang thông tin điện tử Sở Tài chính.

- Tổ chức triển khai có hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi, đánh giá tình hình thi hành pháp luật hàng năm tại cơ quan Sở Tài chính.

- Tổ chức quán triệt, triển khai thi hành các văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo kịp thời, hiệu quả; đánh giá thực trạng việc theo dõi thi hành pháp luật, kiến nghị các giải pháp nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật nhằm hoàn thiện hệ thống pháp luật.

- Nâng cao vai trò của các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, doanh nghiệp, người dân và cộng đồng trong phản biện và giám sát thi hành pháp luật.

2. Cải cách thủ tục hành chính

- Thực hiện có hiệu quả đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính theo Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 65/KH-UBND ngày 29/4/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh; tham mưu, đề xuất cấp có thẩm quyền đẩy mạnh phân cấp trong giải quyết thủ tục hành chính theo hướng cấp nào sát cơ sở, sát nhân dân nhất thì giao cho cấp đó giải quyết, không để tình trạng nhiều tầng nấc, kéo dài thời gian giải quyết.

- Tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành việc triển khai thực hiện cải cách thủ tục hành chính; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính qua môi trường mạng, tiếp nhận và trả kết quả giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích nhằm nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công cho người dân và doanh nghiệp.

- Thường xuyên rà soát các thủ tục hành chính để đưa ra Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Bộ phận Một cửa cơ quan thực hiện thủ tục hành chính theo phương án “4 tại chỗ”, “5 tại chỗ” ngay sau khi tiếp nhận hồ sơ thủ tục hành chính đủ điều kiện; rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết nhất là các thủ tục hành chính liên quan đến người dân và doanh nghiệp.

3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

- Tiếp tục rà soát, quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy cơ quan đảm bảo không trùng lặp hoặc bỏ sót chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tinh gọn bộ máy, giảm đầu mối nâng cao hiệu lực, hiệu quả theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW và các Nghị định của Chính phủ, Thông tư hướng dẫn của Bộ, ngành.

- Tiếp tục thực hiện rà soát, sắp xếp, tổ chức lại cơ cấu tổ chức của các phòng chuyên môn nghiệp vụ và tương đương theo quy định, tinh gọn đầu mối, khắc phục chồng chéo, dàn trải và trùng lặp về chức năng, nhiệm vụ.

- Thực hiện Kế hoạch tinh giản số lượng người làm việc và chỉ tiêu hợp đồng lao động theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP trong cơ quan giai đoạn 2022-2025 sau khi Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành.

4. Cải cách chế độ công vụ

- Thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức theo hướng dân chủ, công khai, minh bạch, lượng hóa các tiêu chí đánh giá và đề cao trách nhiệm của người đứng đầu.

- Thường xuyên rà soát, cử cán bộ, công chức tham gia các đào tạo, bồi dưỡng quản lý nhà nước ngạch chuyên viên, chuyên viên chính.

- Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động công vụ của cơ quan Sở Tài chính.

- Tăng cường giám sát, kiểm tra hoạt động công vụ, kịp thời chấn chỉnh, khắc phục những tồn tại, hạn chế nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động công vụ của cơ quan.

5. Cải cách tài chính công

- Tiếp tục thực hiện tốt Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ, Nghị định số 117/2013/NĐ-CP của Chính phủ về chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan hành chính.

- Thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định tại Nghị định 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ, giảm dần số lượng các đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm toàn bộ chi thường xuyên, tăng dần số lượng các đơn vị tự chủ hoàn toàn về chi đầu tư và chi thường xuyên, tự bảo đảm chi thường xuyên và bảo đảm một phần chi thường xuyên góp phần giảm chi ngân sách nhà nước.

- Tiếp tục thực hiện việc giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước theo quy định tại Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ và Quyết định số 18/2021/QĐ-UBND ngày 29/10/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang.

6. Xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính quyền số

- Từng bước đầu tư, nâng cấp hạ tầng kỹ thuật đảm bảo ứng dụng công nghệ thông tin trong nội bộ cơ quan hướng tới hình thành hạ tầng số cho Chính quyền điện tử, Chính quyền số.

- Tiếp tục triển khai số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan giai đoạn 2021-2025 theo Nghị định số 45/2020/NĐ-CP của Chính phủ.

- Thường xuyên sử dụng hiệu quả Hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành, đào tạo, bồi dưỡng.

- Tiếp tục sử dụng có hiệu quả các ứng dụng dùng chung của tỉnh, như: Hệ thống thư điện tử; Phần mềm Quản lý văn bản và điều hành công việc; Công dịch công trực tuyến và phần mềm một cửa điện tử; Hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến; Phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức; Phần mềm quản lý chấm điểm xác định Chỉ số cải cách hành chính của các cơ quan, đơn vị; Phần mềm khảo sát sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục rà soát, cập nhật, chuẩn hóa và công khai đầy đủ thông tin về các TTHC (mã TTHC, tên TTHC, quy trình thực hiện...) trên Cổng Dịch vụ công của tỉnh và trên cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC sau khi có Quyết định công bố của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Thường xuyên rà soát, cập nhật quy trình nội bộ, quy trình điện tử đối với việc giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở; tiếp tục phối hợp với cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc hoàn thiện, tích hợp, chia sẻ dữ liệu với Cổng Dịch vụ công quốc gia thông qua cơ chế đăng nhập một lần từ Cổng Dịch vụ công quốc gia giai đoạn 2021 - 2025.

- Thúc đẩy nâng cao nhận thức, chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng về chuyển đổi số, phát triển Chính quyền số cho cán bộ, công chức và người lao động trong cơ quan.

7. Công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính

- Ban hành kịp thời các văn bản chỉ đạo, điều hành thực hiện công tác cải cách hành chính theo chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Nội vụ và của tỉnh.

- Ban hành kế hoạch tuyên truyền về công tác cải cách hành chính năm 2022; nâng cao chất lượng, hiệu quả, hình thức, nội dung tuyên truyền về cải cách hành chính trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Triển khai thực hiện Bộ tiêu chí đánh giá, chấm điểm xác định chỉ số cải cách hành chính của các cơ quan chuyên môn, cơ quan quản lý nhà nước thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Tham gia đánh giá, chấm điểm và điều tra xã hội học phục vụ xác định Chỉ số cải cách hành chính tỉnh Tuyên Quang năm 2021 báo cáo Bộ Nội vụ theo kế hoạch; tổ chức tự đánh giá, chấm điểm xác định Chỉ số cải cách hành chính của cơ quan trên Phần mềm quản lý chấm điểm Chỉ số cải cách hành chính.

IV. NHIỆM VỤ CỤ THỂ CỦA CÁC PHÒNG CHUYÊN MÔN, NGHIỆP VỤ VÀ TƯƠNG ĐƯƠNG THUỘC SỞ:

(Có Phụ lục chi tiết đính kèm)

V. KINH PHÍ

Kinh phí thực hiện: Nguồn kinh phí đã giao cho Sở Tài chính tại Quyết định số 828/QĐ-UBND ngày 20/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2022.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của Chánh Văn phòng, Chánh Thanh tra, Trưởng các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở:

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này đảm bảo nghiêm túc, hiệu quả, trong đó xác định rõ các mục tiêu, chỉ tiêu, tiến độ hoàn thành và phân công trách nhiệm để triển khai thực hiện tại phòng mình;

chủ động tham mưu với Lãnh đạo Sở về cải cách hành chính thuộc lĩnh vực, phạm vi được giao theo dõi, quản lý; đề xuất với Lãnh đạo Sở các sáng kiến, giải pháp, cách làm mới trong thực hiện công tác cải cách hành chính.

- Trực tiếp phụ trách, chỉ đạo triển khai thực hiện cải cách hành chính và chịu trách nhiệm về kết quả công tác cải cách hành chính của phòng mình.

2. Trách nhiệm của Văn phòng:

- Chủ trì, phối hợp với các phòng chuyên môn, nghiệp vụ có liên quan hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch này.

- Định kỳ hàng quý, 6 tháng và năm tổng hợp, báo cáo tình hình, kết quả thực hiện cải cách hành chính của cơ quan gửi Sở Nội vụ để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định (*Báo cáo quý gửi trước ngày 16 của tháng cuối quý; báo cáo 6 tháng gửi trước ngày 16 tháng 6; báo cáo năm gửi trước ngày 16 tháng 12*).

Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch, nếu có khó khăn, vướng mắc, các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở chủ động đề xuất với Văn phòng để báo cáo Lãnh đạo Sở xem xét, giải quyết theo quy định./#

Nơi nhận: 

- UBND tỉnh (báo cáo);
- Sở Nội vụ;
- Lãnh đạo Sở Tài chính;
- VP. T.Tra, các phòng CMNV thuộc Sở (thực hiện);
- Lưu: VT, VP, Dũng 3b.

GIÁM ĐỐC



Hà Trung Kiên

NỘI DUNG, PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2022

(Kèm theo Kế hoạch số 06 /KH-STC ngày 21/01/2022 của Sở Tài chính)



TT	Nội dung thực hiện	Sản phẩm	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
I	CẢI CÁCH THỂ CHẾ				
1	Xây dựng, ban hành kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực quản lý theo Chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật năm 2022 của tỉnh Tuyên Quang đảm bảo kịp thời, chất lượng.	Tờ trình	Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở	Văn phòng	Nhiệm vụ thường xuyên
2	Tiếp tục rà soát, kiểm tra các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản có chứa đựng quy phạm pháp luật do cơ quan trực tiếp chủ trì soạn thảo; trình cấp có thẩm quyền kịp thời sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ những văn bản có nội dung không phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị và địa phương.	Báo cáo	Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở	Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở có liên quan	Nhiệm vụ thường xuyên
3	Nâng cao hiệu quả công tác xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật	Bảo đảm 100% VBQPPL ban hành theo đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục	Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ trực thuộc Sở	Văn phòng	Nhiệm vụ thường xuyên
II	CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH				
1	Ban hành các Kế hoạch triển khai công tác kiểm soát TTHC năm 2022 của Sở Tài chính	Quyết định, Kế hoạch	Văn phòng	Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở có liên quan	Theo Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh

TT	Nội dung thực hiện	Sản phẩm	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
2	Trình Chủ tịch UBND tỉnh công bố Danh mục TTHC thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Tài chính theo quy định	Tờ trình	Văn phòng	Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở có liên quan	Nhiệm vụ thường xuyên
3	Niêm yết công khai đầy đủ TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả, trên Trang thông tin điện tử của Sở Tài chính	Niêm yết, đăng tải	Văn phòng	Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở có liên quan	Nhiệm vụ thường xuyên
4	Thực hiện rà soát, đơn giản hóa TTHC (<i>đơn giản trình tự thực hiện, thành phần hồ sơ, số lượng hồ sơ, thời gian thực hiện...</i>)	Phương án đơn giản hóa TTHC	Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở có TTHC	Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở có liên quan	Thực hiện thường xuyên và theo chỉ đạo của Văn phòng Chính phủ, Uỷ ban nhân dân tỉnh
5	Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính	Báo cáo	Thanh tra	Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở có liên quan	Nhiệm vụ thường xuyên
6	Thực hiện có hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC của tổ chức và cá nhân tại cơ quan theo Nghị định số 61/2018/NĐ-CP của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn thi hành	Báo cáo; kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức	Văn phòng	Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở có liên quan	Nhiệm vụ thường xuyên
7	Tiếp tục triển khai có hiệu quả việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích theo Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ	Báo cáo	Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở có TTHC	Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở có liên quan	Nhiệm vụ thường xuyên

TT	Nội dung thực hiện	Sản phẩm	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
8	Triển khai đánh giá chất lượng giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông quy định tại Quyết định 661/QĐ-UBND ngày 08/6/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh	Báo cáo	Văn phòng	Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở có liên quan	Nhiệm vụ thường xuyên
III	CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY				
1	Tiếp tục thực hiện tốt các quy định về tổ chức bộ máy, quản lý biên chế, số lượng người làm việc, hợp đồng lao động; công tác bổ nhiệm, số lượng cấp phó và các nội dung khác về công tác tổ chức cán bộ	Quyết định, Công văn, Báo cáo	Văn phòng	Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở có liên quan	Nhiệm vụ thường xuyên
2	Thực hiện nghiêm các quy định về phân cấp quản lý trên các lĩnh vực quản lý nhà nước theo quy định của Chính phủ	Báo cáo	Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở	Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở có liên quan	Nhiệm vụ thường xuyên
IV	CẢI CÁCH CÔNG VỤ				
1	Thực hiện tuyển dụng, tiếp nhận công chức theo quy định	Quyết định, Thông báo	Văn phòng	Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở	Năm 2022
2	Thực hiện các quy định về chế độ, chính sách, quản lý cán bộ, công chức thuộc thẩm quyền quyết định của Giám đốc Sở Tài chính	Quyết định	Văn phòng	Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở	Nhiệm vụ thường xuyên
3	Đào tạo, nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ, công chức	Công văn, Quyết định	Văn phòng	Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở	Năm 2022; Giai đoạn 2021 - 2025

TT	Nội dung thực hiện	Sản phẩm	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
4	Thực hiện chính sách tinh giản biên chế	Quyết định	Văn phòng	Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở	Trong năm 2022
V	CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG				
1	Tiếp tục thực hiện tốt Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ, Nghị định số 117/2013/NĐ-CP của Chính phủ về chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan hành chính	Báo cáo	Phòng Tài chính Hành chính sự nghiệp, Quản lý Ngân sách	Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở có liên quan	Nhiệm vụ thường xuyên
2	Thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định tại Nghị định 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ, giảm dần số lượng các đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm toàn bộ chi thường xuyên, tăng dần số lượng các đơn vị tự chủ hoàn toàn về chi đầu tư và chi thường xuyên, tự bảo đảm chi thường xuyên và bảo đảm một phần chi thường xuyên góp phần giảm chi ngân sách nhà nước	Báo cáo	Phòng Tài chính Hành chính sự nghiệp, Quản lý Ngân sách	Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở có liên quan	Nhiệm vụ thường xuyên
3	Tiếp tục thực hiện việc giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước theo quy định tại Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ và Quyết định số 18/2021/QĐ-UBND ngày 29/10/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang	Báo cáo	Phòng Tài chính Hành chính sự nghiệp, Quản lý Ngân sách	Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở có liên quan	Thường xuyên

TT	Nội dung thực hiện	Sản phẩm	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
VI	XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ, CHÍNH QUYỀN SỐ				
1	Triển khai ứng dụng công nghệ thông tin và Chuyển đổi số tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030	Kế hoạch, báo cáo	Văn phòng	Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở có liên quan	Năm 2022
2	Triển khai số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan giai đoạn 2021-2025 theo Nghị định số 45/2020/NĐ-CP của Chính phủ	Báo cáo	Văn phòng	Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở có liên quan	Năm 2022
3	Đẩy mạnh ứng dụng chữ ký số chuyên dùng cá nhân cho lãnh đạo của cơ quan, tiếp tục áp dụng chữ ký số chuyên dùng trong việc trao đổi văn bản điện tử giữa các cơ quan nhà nước tỉnh Tuyên Quang	Báo cáo	Văn phòng	Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở có liên quan	Thường xuyên
4	Hướng dẫn tổ chức, cá nhân và nhân dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4; tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích	Báo cáo	Văn phòng	Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở có liên quan	Thường xuyên
VII	CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH				
1	Tổ chức thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính năm 2022 tại cơ quan	Kế hoạch, báo cáo	Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở	Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở	Thường xuyên
2	Tham gia đánh giá, chấm điểm và điều tra xã hội học phục vụ xác định Chỉ số cải cách hành chính tỉnh Tuyên Quang năm 2021	Báo cáo	Phòng Quản lý Ngân sách, Tài chính Hành chính sự nghiệp	Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở có liên quan	Quý I/2022

TT	Nội dung thực hiện	Sản phẩm	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
3	Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch tuyên truyền về cải cách hành chính năm 2022	Kế hoạch, báo cáo	- Văn phòng xây dựng kế hoạch trình Lãnh đạo Sở; - Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở có liên quan	Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở có liên quan	Ban hành Kế hoạch quý I/2022; Tổ chức thực hiện thường xuyên
4	Tổ chức tự đánh giá, chấm điểm xác định Chỉ số cải cách hành chính của cơ quan trên Phần mềm quản lý chấm điểm Chỉ số cải cách hành chính	Báo cáo	Văn phòng	Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở có liên quan	Theo Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh
5	Xây dựng và ban hành Kế hoạch cải cách hành chính Sở Tài chính năm 2023	Kế hoạch	Văn phòng	Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở có liên quan	Theo Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh. Dự kiến tháng 01/2023